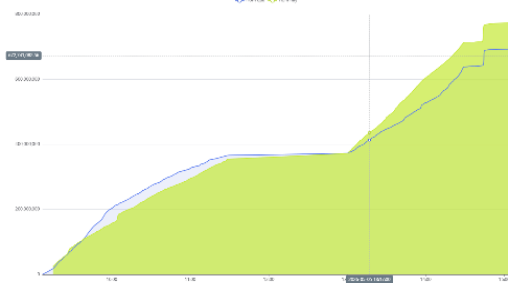


THỐNG KÊ THỊ TRƯỜNG

	HSX	HNX
Giá đóng cửa	1,874.85	247.42
Thay đổi	20.79	-2.62
Thay đổi %	1.12%	-1.05%
KLGD (Triệu CP)	774.6	68.3
GTGD (Tỷ)	22,395	1,261
Độ rộng thị trường		
CP tăng giá	97	49
CP giảm giá	213	91
CP tham chiếu	57	62
P/E	13.83	1.55
P/B	2.13	2.13

Thanh khoản HSX



Chỉ số phái sinh

Phái sinh	Đóng cửa	Thay đổi	Basis	OI
VN30	2,032.3	17.68	675.30	54,573
VN30FIM	1,357.0	+1,5		



Nguồn: Fireant

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN

Phiên giao dịch ghi nhận diễn biến tích cực về mặt chỉ số khi VN-Index tăng 20,79 điểm (+1,12%) lên 1.874,85 điểm. Tuy nhiên, thị trường tiếp tục duy trì trạng thái “xanh vỏ đỏ lòng” khi độ rộng nghiêng tiêu cực với 97 mã tăng so với 213 mã giảm, trong đó có tới 107 cổ phiếu giảm trên 1%.

Thanh khoản đạt 22.355,04 tỷ đồng, với giá trị giao dịch phiên chiều tăng nhẹ 10,65% so với phiên sáng, cho thấy dòng tiền chưa thực sự lan tỏa mà chủ yếu tập trung vào nhóm cổ phiếu dẫn dắt.

Khối ngoại tiếp tục duy trì trạng thái bán ròng với giá trị khoảng 987,30 tỷ đồng trên HoSE, tập trung mạnh tại các mã như ACB (-426,56 tỷ), HPG (-284,73 tỷ) và FPT (-134,2 tỷ). Ở chiều ngược lại, lực mua ròng ghi nhận tại POW (+142,95 tỷ), PVT (+69,23 tỷ) và VHM (+68,77 tỷ), tuy nhiên chưa đủ để cân bằng áp lực bán ra. Dừng phiên, bộ đôi nhà Vin bùng nổ khi VIC đóng góp 12,38 điểm và VHM thêm 8,08 điểm vào chỉ số chung. Nhóm trụ cột lan tỏa sắc xanh kịch trần tới các mã như AAM (+6,98%), FDC (+6,94%) và GEE (+6,91%).

Tuy nhiên, trạng thái “xanh vỏ đỏ lòng” hiện rõ khi áp lực bán tháo vẫn bao trùm nhiều mã giảm sàn như TDH (-7,00%), SPM (-6,92%), TIX (-6,90%), HRC (-6,89%) và NVL (-6,81%).

Trong bối cảnh chỉ số tăng điểm chủ yếu nhờ lực kéo từ nhóm cổ phiếu trụ trong khi phần lớn thị trường suy yếu, trạng thái “xanh vỏ đỏ lòng” phản ánh sự thiếu đồng thuận của dòng tiền. Điều này cho thấy đà tăng hiện tại chưa thực sự bền vững và tiềm ẩn rủi ro điều chỉnh trong ngắn hạn. VN-Index nhiều khả năng sẽ tiếp tục biến động giằng co quanh vùng điểm cao, đồng thời có thể xuất hiện các nhịp rung lắc mạnh nếu lực đỡ từ nhóm vốn hóa lớn suy yếu hoặc dòng tiền không cải thiện về độ lan tỏa trong các phiên tới.

Giao dịch nước ngoài 10 phiên HSX



PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index cho tín hiệu đảo chiều tăng nhẹ khi tiếp tục vận động phía trên các đường MA20 (~1.798) và MA50 (~1.760), cho thấy nền giá đang dần được nâng lên. Đường MA20 hướng lên và nằm trên MA50 giúp củng cố xu hướng tăng ngắn – trung hạn. Tuy nhiên, chỉ số hiện đang tiệm cận vùng kháng cự tâm lý quanh 1.877 điểm, đồng thời xuất hiện các cây nến thân hẹp kèm bóng trên, phản ánh áp lực chốt lời bắt đầu gia tăng. Dù vậy, việc giá vẫn duy trì trên MA200 (~1.705) cho thấy xu hướng dài hạn vẫn tích cực và nhịp rung lắc hiện tại mang tính kỹ thuật nhiều hơn là đảo chiều.

VN-Index cho tín hiệu đảo chiều tăng nhẹ khi tiếp tục vận động phía trên các đường MA20 (~1.798) và MA50 (~1.760), cho thấy nền giá đang dần được nâng lên. Đường MA20 hướng lên và nằm trên MA50 giúp củng cố xu hướng tăng ngắn – trung hạn. Tuy nhiên, chỉ số hiện đang tiệm cận vùng kháng cự tâm lý quanh 1.877 điểm, đồng thời xuất hiện các cây nến thân hẹp kèm bóng trên, phản ánh áp lực chốt lời bắt đầu gia tăng. Dù vậy, việc giá vẫn duy trì trên MA200 (~1.705) cho thấy xu hướng dài hạn vẫn tích cực và nhịp rung lắc hiện tại mang tính kỹ thuật nhiều hơn là đảo chiều.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

VN-Index đã áp sát mục tiêu 1877. Hiện tại không nên mở mới vị thế khi thanh khoản vẫn duy trì thấp và tập trung vào nhóm cổ phiếu hệ sinh thái.

Kịch bản 1 (50%): VN-Index vượt vùng kháng cự 1877 tiếp tục xu hướng tăng tuy nhiên với thanh khoản yếu cổ phiếu trụ vẫn sẽ là nhóm dẫn dắt

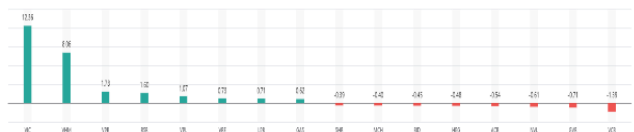
Kịch bản 2 (50%): VN-Index kiểm định lại vùng 1800



Tăng giảm nhóm ngành

Ngành	Ngày	Tháng
Dầu khí	4.61%	-4.03%
Hóa chất	-1.43%	6.43%
Tài nguyên Cơ bản	-1.03%	3.77%
Xây dựng và Vật liệu	-0.44%	0.49%
Hàng & Dịch vụ Công nghiệp	2.81%	0.30%
Ô tô và phụ tùng	-0.53%	-0.47%
Thực phẩm và đồ uống	-0.43%	-25.72%
Hàng cá nhân & Gia dụng	-1.09%	-2.81%
Y tế	-0.34%	-3.93%
Bán lẻ	-0.03%	4.61%
Truyền thông	-0.19%	1.20%
Du lịch và Giải trí	1.39%	5.89%
Điện, nước & xăng dầu khí đ	0.97%	-1.99%
Ngân hàng	-0.24%	5.00%
Bảo hiểm	-1.29%	-15.27%
Bất động sản	3.46%	34.43%
Dịch vụ tài chính	-0.63%	-0.13%
Công nghệ Thông tin	0.65%	-0.49%

Top cổ phiếu ảnh hưởng chỉ số



Nguồn: Fireant

Top NN mua ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
POW	13.65	0.35 / 2.63%	28,317,254
PVT	23.75	1.50 / 6.74%	12,507,387
VRE	35.2	1.50 / 4.45%	16,104,845
BSR	26.75	1.50 / 5.94%	24,773,560
MSB	12.7	0.15 / 1.20%	9,989,582

Top NN bán ròng HSX

Mã	Đóng cửa	Thay đổi	KLGD
ACB	22.6	-0.50 / -2.16%	28,885,890
HPG	27.3	-0.30 / -1.09%	37,267,961
TCH	17.05	-0.25 / -1.45%	12,318,033
NVL	17.8	-1.30 / -6.81%	37,995,409
KDH	24.4	-0.60 / -2.40%	5,167,442

Giao dịch cổ đông lớn và nội bộ

Mã	Tên	Vị trí	Ngày	Đăng ký	Khối lượng
C32	Phạm Thị Thu Hằng	---	05/05/2026	Mua	0
LGC	Cii Service	---	05/05/2026	Mua	100,000
FUEVFI	Chứng khoán HSC	Thành viên Hội đồng Quản trị/Phó Tổng Giám đốc	04/05/2026	Mua	334,700
E1VFN	Lê Hải Đoàn	---	04/05/2026	Mua	4,000,000
VTP	VIETTEL	---	04/05/2026	Mua	31,119,776

TIN TỨC

Trong nước

Moody's nâng triển vọng tín nhiệm VN lên "Tích cực"
 Từ đầu 2026 đến nay, đã xử lý 159 'điểm nghẽn' thể chế
 Phó thủ tướng yêu cầu đưa lãi vay về thấp nhất có thể
 Hà Nội đẩy nhanh tiến độ 7 dự án cầu vượt sông Hồng

Doanh nghiệp

TD Bảo Việt chi hàng trăm tỷ gom cổ phiếu công nghệ
 Petrolimex lỗ bao nhiêu trong quý 1?
 MSR ghi nhận lợi nhuận quý 1 cao nhất lịch sử
 Lợi nhuận quý 1 của VnFico lao dốc hơn 80%

TIN TỨC

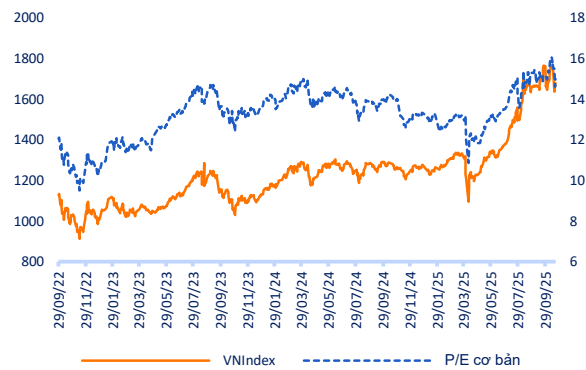
Thế giới

Lần đầu sau Thế chiến II, nợ công Mỹ vượt quá GDP
 Dow Jones lao dốc hơn 550 điểm
 Giới đầu tư đang bỏ quên cú sốc giá dầu?

Hàng hóa

Giá vàng trong nước giảm mạnh, GD quanh 165 triệu đồng
 4T đầu 2026, XK thủy sản ước đạt gần 4 tỷ USD
 Vàng thế giới giảm hơn 2%

Định giá thị trường



Top 10 khối lượng giao dịch HSX

	Khối lượng giao dịch	Thay đổi
1 SHB	79,240,303	-2.44%
2 NVL	37,995,409	-6.81%
3 HPG	37,267,961	-1.09%
4 ACB	28,885,890	-2.16%
5 POW	28,317,254	2.63%
6 BSR	24,773,560	5.94%
7 VPB	22,255,933	3.90%
8 CII	21,082,694	-3.15%
9 VIX	17,849,106	-2.37%
10 EVF	17,048,838	-1.53%

Giá hàng hóa

	Đóng cửa	Thay đổi	%
Vàng	4566.2	32.90	0.73%
Bạc	74.16	0.64	0.87%
Đồng	5.97	0.12	2.14%
Dầu thô	-2.4	-0.02	-0.68%
Dầu Brent	112.94	-1.50	-1.31%
Khí Tự nhiên	2.832	-0.04	-1.22%
Khí đốt	4.042	-0.03	-0.77%
Đường	15.31	0.02	0.13%
Heo nạc	99.85	-1.43	-1.41%
Cà phê	288.85	3.35	1.17%

Tỷ giá hối đoái

	Thay đổi	Tỷ giá NHNN	
		Mua	Bán
USD/VND	26106	0.00%	USD 23,906 26,316
EUR/VND	29995	-0.31%	EUR 27,877 30,812
GBP/VND	34715	-0.39%	GBP 32,262 35,658
USD/VND	161.00	0.00%	JPY 152 168
AUD/VND	32748	-0.32%	CHF 30,416 33,618



Danh mục khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.7	27.3	12/01/2026	32.5	25.6	-2.2%	MUA
2	HAH	56.00	59	20/01/2026	70.8	55.6	-5.1%	MUA
3	VNM	62.00	70	29/01/2026	81.8	65.5	-11.4%	MUA
4	MIG	19.55	18.4	29/01/2026	21	18.1	6.3%	MUA
5	SSI	26.85	30.45	11/03/2026	35	28.5	-11.8%	MUA
6	SHB	15.00	15.2	16/03/2026	17	14.4	-1.3%	MUA
7	REE	70.90	67	20/03/2026	80	62	5.8%	MUA

Danh mục khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích kỹ thuật

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
-----	-------------	---------	---------	----------	--------------	-------------	----------	------------------------

Danh mục đã khuyến nghị theo Phân tích cơ bản

STT	Mã cổ phiếu	Giá bán	Giá mua	Ngày bán	Giá mục tiêu	Giá cutloss	% Lãi/Lỗ	Trạng thái khuyến nghị
1	HPG	26.90	22	08/10/2024	34	25	22.3%	Nắm giữ
2	TCB	33.90	21.85	20/08/2024	38	20.8	55.1%	Nắm giữ
3	CTG	35.20	35	19/09/2024	45	33	0.6%	Nắm giữ
4	KDH	32.05	29.8	18/10/2024	40	23.5	7.6%	Nắm giữ
5	STB	57.50	38.3	20/02/2025	50	35.4	50.1%	Nắm giữ
6	SZC	28.90	41.7	21/02/2025	45.8	41.2	-30.7%	Nắm giữ
7	KBC	33.20	29.4	20/02/2025	35	26.7	12.9%	Nắm giữ
8	MWG	87.00	54.1	21/02/2025	75	46	60.8%	Nắm giữ
9	FPT	92.50	123.2	20/02/2025	190	90	-24.9%	Nắm giữ
10	HAH	59.50	53.3	21/02/2025	60	50	11.6%	Nắm giữ
11	DGC	60.90	106	20/02/2025	116	90.6	-42.5%	Nắm giữ
12	MSH	33.15	40	21/02/2025	63	57	-17.1%	Nắm giữ
13	VCG	22.90	19.2	20/02/2025	27.2	18.9	19.3%	Nắm giữ
14	BCM	59.60	51	05/05/2025	72	42	16.9%	Nắm giữ
15	MSN	75.30	64.8	10/06/2025	84	59	16.2%	Nắm giữ
16	VPB	28.15	20.15	10/07/2025	24	17.5	39.7%	Nắm giữ

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)**Hội sở Hồ Chí Minh**

Lầu 1 117 - 119 - 121 Nguyễn Du P, Bến Thành Q, 1 Thành phố HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 5, Số 37 Bà Triệu, Phường Hàng Bài, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Điện thoại: (84-4) 39288222 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Nguyễn Minh Hoàng	Giám đốc phòng phân tích hoang.nguyenminh@vfs.com.vn
Nguyễn Hoàng Long	Chuyên viên phân tích long.nguyen@vfs.com.vn
Nguyễn Thị Mai	Chuyên viên phân tích mai.nguyen@vfs.com.vn
Nghiêm Bảo Nam	Chuyên viên phân tích nam.nghiem@vfs.com.vn
Lê Thị Ngọc	Chuyên viên phân tích ngoc.le@vfs.com.vn
Giang Việt Hoàng	Chuyên viên phân tích hoang.giang@vfs.com.vn